

Số: 1401 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 6 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Khánh Hòa**

2086
04/6/15

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân số 11/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 210/2010/TT-BTC ngày 20/12/2010 của Bộ Tài chính Quy định việc quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn Ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 1704/STC-ĐT ngày 18/5/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính về thẩm định quyết toán vốn đầu tư Xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn Ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm trong lĩnh vực tài chính ngân sách thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

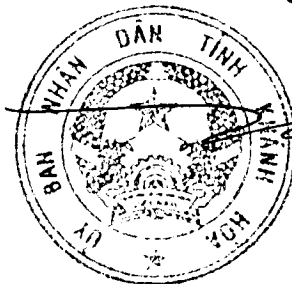
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: VT, DL.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Chiến Thắng



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ THUỘC TỈNH KHÁNH HÒA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1401/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2015
của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)*

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết
của UBND cấp huyện, UBND cấp xã.**

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục thẩm định và thông báo quyết toán vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN theo niên độ ngân sách hàng năm của UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Tài chính ngân sách	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
SỞ TÀI CHÍNH KHÁNH HÒA**

Tên thủ tục hành chính: Thẩm định và thông báo quyết toán vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN cấp huyện quản lý theo niên độ ngân sách hàng năm của UBND cấp huyện; UBND cấp xã thuộc tỉnh Khánh Hòa.

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Chủ đầu tư (hoặc Ban quản lý dự án) lập báo cáo quyết toán năm, gửi Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện, thị xã, thành phố.

Nội dung báo cáo quyết toán về phần số liệu, chủ đầu tư thực hiện các biểu (Biểu số 01/CĐT; Biểu số 02/CĐT; Biểu số 03/CĐT; Biểu số 04/CĐT) ban hành kèm theo Thông tư số 210/2010/TT-BTC ngày 20/12/2010 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN theo niên độ ngân sách hàng năm.

Chủ đầu tư phải đối chiếu số liệu về kế hoạch và vốn đã thanh toán với Kho bạc nhà nước trước khi lập báo cáo quyết toán năm. Phân thuyết minh báo cáo quyết toán: Đối với chủ đầu tư thực hiện báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản Nhà nước giao trong năm; thuyết minh các tồn tại, vướng mắc, các yếu tố ảnh hưởng đến thực hiện kế hoạch, thanh toán, quyết toán vốn; đề xuất các biện pháp tháo gỡ có liên quan đến quản lý vốn đầu tư.

Trường hợp báo cáo quyết toán năm của chủ đầu tư lập chưa đúng quy định, thông báo cho chủ đầu tư hoàn chỉnh báo cáo hoặc lập lại báo cáo để thẩm định.

Kho bạc nhà nước huyện tổng hợp, lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác do Kho bạc nhà nước kiểm soát thanh toán, gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện và Ủy ban nhân dân xã (phần cấp xã quản lý).

Nội dung báo cáo quyết toán về phần số liệu, đối với Kho bạc nhà nước các cấp thực hiện tổng hợp báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác do Kho bạc nhà nước kiểm soát thanh toán theo các mẫu biểu (Biểu số 01/KBQT; Biểu số 02/KBQT; Biểu số 03/KBQT; Biểu số 04/KBQT; Biểu số 05/KBQT; Biểu số 06/KBQT; Biểu số 07/KBQT; Biểu số 08/KBQT) ban hành kèm theo Thông tư số 210/2010/TT-BTC ngày 20/12/2010 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN theo niên độ ngân sách hàng năm gửi Tài chính – Kế hoạch huyện.

Thời hạn khóa sổ để lập báo cáo quyết toán là cuối ngày 31 tháng 1 năm sau (gồm ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện, ngân sách cấp xã). Số vốn được thanh toán đến hết ngày 31 tháng 01 năm sau được báo cáo vào quyết toán ngân sách nhà nước năm kế hoạch; số vốn thanh toán sau ngày 31 tháng 01 năm sau được báo cáo vào quyết toán ngân sách nhà nước năm sau.

Bước 2: Phòng Tài chính- Kế hoạch thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm gửi cho các chủ đầu tư; tổng hợp vào quyết toán ngân sách địa phương hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân để trình Hội đồng nhân dân phê chuẩn.

Chậm nhất 5 ngày sau khi được Hội đồng nhân dân huyện, thị xã và thành phố phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước, UBND huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Đối với ngân sách cấp xã, Kho bạc nhà nước phối hợp với UBND xã rà soát, đối chiếu, bảo đảm khớp đúng số liệu giữa Kho bạc nhà nước và kế toán xã. Kết quả đối chiếu là cơ sở để UBND xã báo cáo quyết toán ngân sách xã.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Phòng Tài chính- Kế hoạch cấp huyện hoặc thông qua hệ thống bưu chính.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a. Thành phần hồ sơ bao gồm:

Báo cáo của các Chủ đầu tư (bao gồm: Biểu số 01/CĐT; Biểu số 02/CĐT; Biểu số 03/CĐT; Biểu số 04/CĐT) gửi cho Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện; Báo cáo của Kho bạc Nhà nước cấp huyện gửi cho Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện (Biểu số 01/KBQT; Biểu số 02/KBQT; Biểu số 03/KBQT; Biểu số 04/KBQT; Biểu số 05/KBQT; Biểu số 06/KBQT; Biểu số 07/KBQT; Biểu số 08/KBQT).

b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ bản gốc.

4. Thời hạn giải quyết: Trong 15 ngày làm việc.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: các tổ chức liên quan

6. Cơ quan thực hiện:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân huyện và Hội đồng nhân dân huyện.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Các phòng, ban, ngành cấp huyện, thị xã, thành phố thẩm định quyết toán của các chủ đầu tư thuộc trách nhiệm quản lý và phòng Tài chính các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): Kho bạc nhà nước huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thông báo thẩm định.

8. Phí, lệ phí (nếu có): Không

9. Biểu mẫu: Theo các Biểu mẫu của Thông tư số 210/2010/TT-BTC ngày 20/12/2010 của Bộ Tài chính Quy định việc quyết toán vốn đầu tư XD/CB thuộc nguồn vốn NSNN theo niên độ ngân sách hàng năm.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

+ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/8/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

+ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

+ Thông tư số 210/2010/TT-BTC ngày 20/12/2010 của Bộ Tài chính Quy định việc quyết toán vốn đầu tư XD/CB thuộc nguồn vốn NSNN theo niên độ ngân sách hàng năm.

Đơn vị: tr. đồng

Số thứ tự	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Tầng mức đầu tư	Lấy kế vốn thanh toán từ K/c đến hết niên độ năm trước		Thanh toán kế hoạch vốn giao năm 20...										Thanh toán vốn thuộc KH năm trước		được tiếp tục thực hiện trong năm 20...		Tổng cộng vốn đã thanh toán 20...		Tổng số vốn cấp bằng lãnh chũ trên	Tổng số vốn quyết độ năm 20...	Lấy kế số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	Lấy kế vốn đã thực hiện của dự án hoàn thành đưa vào sử dụng
							Tr.đó:	Tr.đó:	Kế hoạch vốn đầu tư năm 20...	thanh toán	thanh toán	vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	Kế hoạch vốn chuyển năm sau (nếu có)	Kế hoạch vốn huy bỏ (nếu có)	Kế hoạch vốn được kéo dài	thanh toán	thanh toán	vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	Kế hoạch vốn chuyển năm sau (nếu có)	Kế hoạch vốn huy bỏ (nếu có)	Tổng số	Tr.đó:						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20=1+12+16+17	21	22	23	24					
III	Nguồn khác																											
1	Nguồn... Dự án...																											

Ghi chú:

- Đối với Dự án trong mới 5 triệu ha rừng: số vốn thanh toán được quyết toán năm tính từ 1/1 năm kế hoạch đến hết 31/1 năm sau.
- Số vốn thanh toán từ 1/2 đến hết tháng 4 năm sau, quyết toán vào niên độ ngân sách năm sau.
- Dự án không có vốn ngoài nước chỉ ghi một dòng.
- Đối với một số dự án được giao kế hoạch vốn ngoài nước, nhưng thanh toán như nguồn vốn trong nước, thì số vốn đã thanh toán hạch toán vào nguồn ngoài nước.
- (*) Cột số 9 - thể hiện lấy kế số dự tạm ứng chưa quyết toán năm.
- (*) Cột 22 - thể hiện số quyết toán năm, gồm: thanh toán KLHT hàng nguồn được giao trong năm kế hoạch; nguồn thuộc kế hoạch năm trước chuyển năm sau chi tiếp; thanh toán các khoản tạm ứng theo chế độ từ các năm trước chuyển sang; Cột 22=cột 11+ cột 9 - phần số liệu đã hạch toán từ tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi sang thanh toán KLHT.
- (*) Cột 23 - lấy kế số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi; chưa quyết toán tính đến hết niên độ năm 20.... Cột 23=cột 12+cột 17+cột 9 (nếu còn).

Người lập biểu
(Ký, họ, tên)

..., ngày tháng năm 20...
Thủ trưởng cơ quan (Ký và đóng dấu)

Báo cáo thanh toán vốn đầu tư XD CB - nguồn ứng trước dự toán ngân sách năm sau (nếu có)
Niên độ ngân sách năm 20...

(Kèm theo Thông tư số /TT-BTC ngày tháng năm 2010 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: Tr.đồng

Số thứ tự	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế	KH vốn ứng trước năm 20...			Tổng số	Thanh toán vốn ứng trước			Số thành toán			
						Tổng số	Bao gồm:			Số đã thanh toán từ năm trước chuyển sang	Tổng số	Bao gồm:		Số thành toán		
							KH vốn ứng trước từ năm trước chuyển sang	KH vốn ứng trước năm 20...				KH vốn thu hồi năm 20...			Thanh toán trong năm 20...	Thanh toán cho KH năm 20...
1	2	3	4	5	6	7=8+9+10	8	9	10	11=12+13+16	12	13=14+15	14	15	16	
	Tổng số:															
I	Nguồn vốn XD CB tập trung															
1	Vốn chuẩn bị đầu tư															
1	Dự án...															
2	Vốn thực hiện dự án															
	Ngành ...															
	Nhóm ...															
	Dự án...															
II	Dự án, CTMT															
1	Dự án Trồng mới 5 tr.ha rừng															
2	Dự án...															
	CTMT quốc gia...															
	Dự án...															
3	CTMT khác															
III	Nguồn khác															
1	Nguồn...															
	Dự án ...															
	Dự án...															
2	CTMT quốc gia...															
	Dự án...															

Người lập biểu
(Ký, họ, tên)

..., ngày tháng năm 20...
Thủ trưởng cơ quan (ký và đóng dấu)

Báo cáo thanh toán vốn đầu tư XD CB - nguồn ứng trước vốn trái phiếu Chính phủ (nếu có)
Niên độ ngân sách năm 20...

(Kèm theo Thông tư số

/IT-BTC ngày tháng năm 2010 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: Tr.đồng

Số thứ tự	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế	KH vốn ứng trước năm 20...				Thanh toán vốn ứng trước					
						Tổng số	Bao gồm:			Số đã thanh toán từ năm trước chuyển sang	Bao gồm:				
							KH vốn ứng trước năm 20...	KH vốn ứng trước năm 20...	KH vốn thu hồi năm 20...		Tổng số	Thanh toán cho KH vốn ứng trước chuyển sang	Thanh toán trong năm 20...	Thanh toán cho KH ứng năm 20...	
7=8+9+10	8	9	10	11=12+13+16	12	13=14+15	14	15	16						
1	2	3	4	5	6	7=8+9+10	8	9	10	11=12+13+16	12	13=14+15	14	15	16
	Tổng số (I+II)														
I	Vốn chuẩn bị đầu tư														
	Dự án...														
	Dự án...														
II	Vốn thực hiện dự án														
1	Ngành giao thông														
	Nhóm ...														
	Dự án...														
	Dự án...														
2	Ngành Thủy lợi														
	Nhóm ...														
	Dự án...														
	Dự án...														

Người lập biểu
(Ký, họ, tên)

..., ngày tháng năm 20...
Thủ trưởng cơ quan (Ký và đóng dấu)

Số thứ tự	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm tài khoản	Mã dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế	Tầng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã thanh toán từ K/C đến hết niên độ năm trước		Thanh toán kế hoạch vốn giao năm 20...										Tổng số vốn		Lũy kế số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	Lũy kế vốn hoàn thành đưa vào sử dụng	
							Tổng số	Tỷ lệ: vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi chưa quyết toán (*)	Thanh toán kế hoạch vốn giao năm 20...		Thanh toán kế hoạch vốn giao năm 20...		Thanh toán kế hoạch vốn giao năm 20...		Thanh toán kế hoạch vốn giao năm 20...		Thanh toán kế hoạch vốn giao năm 20...		Thanh toán kế hoạch vốn giao năm 20...				
										10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1																							
III	Nguồn khác																						
1	Dự án...																						

Ghi chú:

- Đối với Dự án tổng mới 5 triệu ha rừng: số vốn thanh toán được quyết toán năm tính từ 1/1 năm kế hoạch đến hết 31/1 năm sau.

Số vốn thanh toán từ 1/2 đến hết tháng 4 năm sau, quyết toán vào niên độ ngân sách năm sau.

- Dự án không có vốn ngoài nước chỉ ghi một dòng.

- Đối với một số dự án được giao kế hoạch vốn ngoài nước, nhưng thanh toán như nguồn vốn trong nước, thì số vốn đã thanh toán hạch toán vào nguồn ngoài nước.

- (*) Cột số 9 - thể hiện lũy kế số dự tạm ứng chưa quyết toán năm.

- (*) Cột 20 - thể hiện số quyết toán năm, gồm: thanh toán KLIHT bằng nguồn được giao trong năm kế hoạch; nguồn thuộc kế hoạch năm trước chuyển năm sau chi tiếp; thanh toán các khoản tạm ứng theo chế độ từ các năm trước chuyển sang. Cột 20= cột 11+cột 16+cột 9 (phần số liệu đã hạch toán từ tạm ứng theo chế độ sang thanh toán KLIHT).

- (*) Cột 21 - lũy kế số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi; chưa quyết toán tính đến hết niên độ năm 20... Cột 21=cột 12+cột 17+ cột 9 (nếu còn)

Người lập biểu

(Ký, họ, tên)

..., ngày tháng năm 20...

Chữ đầu tư (ký và đóng dấu)

Báo cáo thanh toán vốn đầu tư XDCB nguồn vốn trái phiếu Chính phủ
 Niên độ ngân sách năm 20...

(Kèm theo Thông tư số /TT-BTC ngày tháng năm 2010 của Bộ Tài chính)

Số thứ tự	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã thanh toán từ K/công đến hết KH năm trước	Thanh toán kế hoạch vốn giao năm 20...				Thanh toán vốn thuộc KH năm trước được tiếp tục thực hiện trong năm 20...				Tổng cộng vốn đã thanh toán năm 20... 19=10+11+15+16	Kế hoạch vốn chuyển năm sau (nếu có)	Kế hoạch vốn huy bỏ (nếu có)	Lũy kế vốn đã thực hiện của DA hoàn thành đưa vào sử dụng
								Kế hoạch vốn đầu tư năm 20...	thanh toán	thanh toán theo chế độ chưa thu hồi	Kế hoạch vốn chuyển năm sau (nếu có)	KH vốn huy bỏ (nếu có)	Kế hoạch vốn chuyển năm sau (nếu có)	KH vốn huy bỏ (nếu có)	Kế hoạch vốn chuyển năm sau (nếu có)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	21=13+18	22
1	Tổng số Vốn chuẩn bị đầu tư Dự án... Dự án...																		
2	Vốn thực hiện dự án																		
2.1	Ngành... Nhóm A Dự án... Dự án... Nhóm B Dự án... Nhóm C Dự án... Ngành...																		
2.2																			

Đơn: Tr.đồng

Người lập biểu
(Ký, họ, tên)

..., ngày tháng năm 20...
 Chủ đầu tư (ký và đóng dấu)

Báo cáo thanh toán vốn đầu tư XD CB - nguồn ứng trước dự toán ngân sách năm sau (nếu có)

Niên độ ngân sách năm 20...

(Kèm theo Thông tư số /TT-BTC ngày tháng năm 2010 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: tr.đồng

Số thứ tự	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	KH vốn ứng trước năm 20...			Thanh toán vốn ứng trước							
						Tổng số	Bao gồm:		Số đã thanh toán từ năm trước chuyển sang	bao gồm:		Số thanh toán tương ứng với kế hoạch thu hồi				
							KH vốn ứng trước từ năm trước chuyển sang	KH vốn ứng trước năm 20...		KH vốn thu hồi năm 20...	Thanh toán trong năm 20...		Thanh toán cho KH vốn ứng trước năm trước chuyển sang			
1	2	3	4	5	6	7=8+9+10	8	9	10	11=12+13+16	12	13=14+15	14	15	16	
I	Tổng số:															
1	Nguồn vốn XD CB tập trung															
1	Vốn chuẩn bị đầu tư															
2	Dự án...															
2	Vốn thực hiện dự án															
	Ngành ...															
	Nhóm ...															
	Dự án...															
II	Dự án, CTMT															
1	Dự án Trồng mới 5 tr.ha rừng															
2	Dự án...															
2	CTMT quốc gia....															
3	Dự án...															
3	CTMT khác....															
	Dự án...															
III	Nguồn khác															
1	Nguồn...															
	Dự án ...															

Người lập biểu
(Ký, họ, tên)

..., ngày tháng năm 20...
Chủ đầu tư

Báo cáo thanh toán vốn đầu tư XD CB - nguồn ứng trước trái phiếu Chính phủ (nếu có)

Niên độ ngân sách năm 20...

(Kèm theo Thông tư số

năm 2010 của Bộ Tài chính)

/TT-BTC ngày tháng

Đơn vị: tr.đồng

Số thứ tự	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	KH vốn ứng trước năm 20...			Thanh toán vốn ứng trước						
						Tổng số	Bao gồm:		Số đã thanh toán từ năm trước chuyển sang	Tổng số	Bao gồm:		Số thanh toán tương ứng với kế hoạch thu hồi		
KH vốn ứng trước từ năm trước chuyển sang	KH vốn ứng trước năm 20...	KH vốn thu hồi năm 20...	Thanh toán từ năm trước chuyển sang	Thanh toán trong năm 20...	Thanh toán cho KH ứng năm 20...	Thanh toán cho KH vốn ứng năm trước chuyển sang	Thanh toán cho KH vốn ứng trước								
1	2	3	4	5	6	7=8+9+10	8	9	10	11=12+13+16	12	13=14+15	14	15	16
1	Tổng số Vốn chuẩn bị đầu tư Dự án...														
2	Vốn thực hiện dự án														
2.1	Ngành... Nhóm A Dự án... Dự án... Nhóm B														
2.2	Nhóm C Dự án... Ngành...														

Người lập biểu
(Ký, họ, tên)

..., ngày tháng năm 20...
Chủ đầu tư (ký và đóng dấu)

BÁO CÁO TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN CÁC NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ XDCB

Niên độ ngân sách năm 20..

(Kèm theo Thông tư số /TT-BTC ngày tháng năm 2010 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 20...				Thanh toán vốn năm 20...				Kế hoạch vốn năm trước chuyển sang 20... còn lại	KH vốn đầu tư năm 20... còn lại	Kế hoạch vốn đầu tư được chuyển năm sau			
		gồm		Tổng số vốn quyết toán ngân sách năm 20...	Tổng số vốn tạm ứng theo chế độ chưa quyết toán NS năm 20...	Thanh toán vốn thuộc KH năm 20...		Thanh toán KLHT	Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi						
		Tổng số	KH năm trước được chuyển sang 20...			Tổng số	Tổng số						Tổng số	Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	
1	2	3=4+5	4	5	6=9+12	7=10+13	8	9	10	11	12	13	14=4-8	15=5-11	16
	Tổng số (I+II)														
	Vốn TN														
	Vốn NN														
	I Vốn XDCB tập trung:														
	Vốn TN														
	trong đó: cấp bằng ngoại tệ														
	Vốn NN														
	2 Dự án, CTMT														
	Vốn TN														
	trong đó: cấp bằng ngoại tệ														
	Vốn NN														
	3 Nguồn khác														
	Nguồn....														

Ghi chú: Biểu này áp dụng cho Kho bạc nhà nước các cấp và các đơn vị nhận lệnh chi tiền.

Người lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên)

Phòng Kiểm soát chi

..... ngày tháng năm 200
Giám đốc KBNN
(ký, ghi rõ họ tên)

	Vốn trong nước																			
	Vốn ngoài nước																			
-	Nguồn vốn khác																			
	Vốn trong nước																			
	Vốn ngoài nước																			
B	Đổi với các địa phương:																			
1	Sở...																			
	Vốn trong nước																			
	Vốn ngoài nước																			
-	Nguồn vốn đầu tư XD CB tập trung																			
	Vốn trong nước																			
	Vốn ngoài nước																			
-	Dự án, CTMT																			
	Vốn trong nước																			
	Vốn ngoài nước																			
-	Nguồn vốn khác																			
	Vốn trong nước																			
	Vốn ngoài nước																			

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phòng Kiểm soát chi

..... ngày tháng năm 200
Giám đốc KBNN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Mã tỉnh	Mã dự án đầu tư	Kế hoạch vốn đầu tư năm 20...		Thanh toán vốn năm 200...										Kế hoạch vốn năm trước chuyển sang 20... còn lại	KH vốn đầu tư năm 20... còn lại	Kế hoạch vốn đầu tư được chuyển năm sau
				Tổng số	gồm	Tổng số vốn quyết toán ngân sách năm 20...	Tổng số vốn tạm ứng theo chế độ chưa quyết toán NS năm 20...	Thanh toán vốn thuộc KH năm trước chuyển sang 20...	Tổng số	Thanh toán KI, HT	Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	Tổng số	Thanh toán KI, HT	Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi				
1	2	3	4	5=6+7	6	7	8=11+14	9=12+15	10=11+12	11	12	13=14+15	14	15	16=6-10	17=7-13	18	
-	Vốn thực hiện dự án																	
	Dự án...																	
	Vốn trong nước																	
	Vốn ngoài nước																	
*	Dự án, CTMT																	
-	Dự án trồng mới 5 tr ha rừng																	
	Dự án...																	
-																	
*	Nguồn vốn khác																	
	Dự án...																	

Ghi chú:

Đổi với dự án chi bằng ngoại tệ thì bổ sung thêm trong quyết toán một dòng (dưới dòng vốn trong nước) trong đó chi bằng ngoại tệ là bao nhiêu và thống nhất chi ngoại tệ bằng đô la mỹ
 Đổi với một số dự án được giao kế hoạch vốn ngoài nước, nhưng thanh toán như nguồn vốn trong nước, thì trong quyết toán thêm một dòng (dưới dòng vốn NN) trong đó dùng vốn trong nước thanh toán cho kế hoạch ngoài nước

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phòng kiểm soát chi

..... ngày tháng năm 200
 Giám đốc KBNN
(Ký, ghi rõ họ tên)

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỐN ĐẦU TƯ XDCB - ỨNG TRƯỚC DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM SAU
NGUỒN NGÂN SÁCH TẬP TRUNG - NĂM 20...

(Kèm theo Thông tư số /TT-BTC ngày tháng năm 2010 của Bộ Tài chính)

STT	Nội dung	Mã tỉnh	Mã dự án	KH vốn ứng trước năm 20...				Tổng số	Số đã thanh toán từ năm trước chuyển sang	Thanh toán		Số thanh toán tương ứng với kế hoạch thu hồi		
				Tổng số	KH vốn ứng trước năm 20...	KH vốn thu hồi năm 20...	Bao gồm:							
							KH vốn ứng trước năm 20...			KH vốn thu hồi năm 20...	Thanh toán trong năm 20...		Thanh toán cho KH năm 20...	
1	2	3	4	5=6+7+8	6	7	8	9=10+11+14	10	11=12+13	12	13	14	
	Tổng số													
	A Đối với các cơ quan trung ương:													
	I Bộ...													
	* Nguồn vốn đầu tư XDCB tập trung													
	- Vốn chuẩn bị đầu tư													
	- Dự án...													
	- Vốn thực hiện dự án													
	- Dự án...													
	* Dự án, CTMT...													
	- Dự án trồng mới 5 tr.ha rừng													
	- Dự án...													
	-													
	* Nguồn vốn khác													
													
	B Đối với các địa phương:													
	I Sở...													
	* Nguồn vốn đầu tư XDCB tập trung													
	- Vốn chuẩn bị đầu tư													
	- Dự án...													
	- Vốn thực hiện dự án													
	- Dự án...													
	* Dự án, CTMT...													
	- Dự án trồng mới 5 tr.ha rừng													
	- Dự án...													
	-													
	* Nguồn vốn khác													
	- Dự án...													

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

.... ngày tháng năm 200
Giám đốc KBNN

Cơ quan: KBNN (hoặc các đơn vị nhận lệnh chi tiền)

Biểu 05/KBQT

BÁO CÁO TỔNG HỢP THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XDCB THEO MỤC LỤC NSNN

NĂM 20....

(Kèm theo Thông tư số /TT-BTC ngày tháng năm 2010 của Bộ Tài chính)

tháng năm 2010 của Bộ Tài chính)

Phần I - chi tiết theo nguồn, chương, loại, khoản, mục

Nguồn vốn	Chương	Loại	Khoản	Tiểu mục	Đơn vị: đồng					
					Tổng cộng	9200	9250	9300	9350	9400
1	2	3	4	5	6	8	9	10	11	12
A- Vốn thực hiện bằng hình thức rút dự toán										
Vốn trong nước										
Vốn ngoài nước										
B- Vốn thực hiện bằng hình thức lệnh chi tiền										
Vốn trong nước										
Vốn ngoài nước										

Phần II- Tổng hợp từng nguồn theo từng chương

Nguồn vốn	Chương	số vốn
1	2	3
A- Vốn thực hiện bằng hình thức rút dự toán		
Vốn trong nước		
Vốn ngoài nước		
B- Vốn thực hiện bằng hình thức lệnh chi tiền		
Vốn trong nước		
Vốn ngoài nước		

Ghi chú: 1 - Bao gồm toàn bộ số vốn đã thanh toán (kể cả số vốn ghi thu, ghi chi, số vốn cấp bằng lệnh chi tiền);

2- Biểu này áp dụng cho KBNN và các cơ quan nhận lệnh chi tiền (Quốc phòng, công an...)

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

.... ngày tháng năm 200
Giám đốc KBNN, thủ trưởng cơ quan
(Ký, ghi rõ họ tên)

**BÁO CÁO TỔNG HỢP THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XDCB TẠM ỨNG THEO CHẾ ĐỘ
CHƯA THU HỒI NGUỒN NGÂN SÁCH - NĂM 20...**

(Tổng hợp theo đơn vị)

(Kèm theo Thông tư số /TT-BTC ngày tháng năm 2010 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: đồng

1	2	Số tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ năm 2004 chuyển sang năm 20...	Số tạm ứng theo chế độ đã thanh toán KLHT	Còn lại 5=3-4
	A Đối với các địa phương:			
	I Sở...			
	Vốn trong nước			
	Vốn ngoài nước			
*	Nguồn vốn đầu tư XDCB tập trung			
-	Vốn chuẩn bị đầu tư			
	Vốn trong nước			
	Vốn ngoài nước			
-	Vốn thực hiện dự án			
	Vốn trong nước			
	Vốn ngoài nước			
*	Dự án, CTMT ...			
-	Dự án trồng mới 5 tr.ha rừng			
-			
-	CTMT...			
*	Nguồn khác			
			

Người lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên)

.... ngày tháng năm 200
Giám đốc KBNN

BÁO CÁO TỔNG HỢP THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XDCB TỪ NGUỒN TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ

Niên độ ngân sách năm 20...
(Chi tiết theo đơn vị và dự án)

(Kèm theo Thông tư số /TT-BTC ngày tháng năm 2010 của Bộ Tài chính)

Số TT	Chi tiêu	Mã tỉnh	Mã dự án	Lũy kế vốn đã thanh toán từ K/C đến hết năm trước (kể cả các DA đã HT từ các năm trước)	Kế hoạch vốn đầu tư năm 20...				Thanh toán vốn theo niên độ 20...				Kế hoạch vốn năm trước chuyển sang 20... còn lại	KH vốn đầu tư năm... còn lại	Kế hoạch vốn đầu tư được chuyển năm sau				
					Gồm		Trong đó		Vốn thuộc KH năm trước chuyển sang 20...		Vốn thuộc KH năm 20...								
					Vốn thuộc KH năm trước chuyển sang 20...	KH vốn đầu tư năm 20...	Tổng cộng	Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	Thanh toán KLHT	Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	Tổng số	Thanh toán KLHT				Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	Thanh toán KLHT	Tổng số	Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi
1	2	3	4	5	6=7+8	7	8	9=10+11	10=13+16	11=14+17	12=13+14	13	14	15=16+17	16	17	18=7-12	19=8-15	20
A Đối với các cơ quan trung ương:																			
I Bộ Giao thông vận tải																			
* Ngành...																			
- Vốn chuẩn bị đầu tư																			
Dự án...																			
- Vốn thực hiện dự án																			
Dự án...																			
2 Bộ Nông nghiệp PTNT																			
* Ngành...																			
- Vốn chuẩn bị đầu tư																			
Dự án...																			
- Vốn thực hiện dự án																			
Dự án...																			
3 Bộ...																			
Ngành...																			
B Đối với các địa phương:																			
I Trái phiếu Chính phủ																			
I Sở...																			

Đơn vị: tr.đồng

Số TT	Chi tiêu	Mã tỉnh	Mã dự án	Lũy kế vốn đã thanh toán từ K/C đến hết năm các DA đã HT từ các năm trước).	Kế hoạch vốn đầu tư năm 20...								Thanh toán vốn theo niên độ 20..								Kế hoạch vốn năm trước chuyển sang 20... còn lại	KH vốn đầu tư năm 20... còn lại	Kế hoạch vốn đầu tư được chuyển năm sau
					Gồm		Tổng số	Trong đó		Vốn thuộc KH năm trước chuyển sang 20...		Vốn thuộc KH năm 20...											
1	2	3	4	5	6=7+8	7		8	9=10+11	10=13+16	11=14+17	12=13+14	13	14	15=16+17	16	17	18=7-12	19=8-15	20			
*	Ngành...																						
-	Vốn chuẩn bị đầu tư																						
-	Dự án....																						
-	Vốn thực hiện dự án																						
-	Dự án....																						
-	Dự án....																						
...																							

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

..... ngày tháng năm 2000
Giám đốc KBNVN
(Ký, ghi rõ họ tên)

BÁO CÁO TỔNG HỢP THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ XDCB - NGUỒN ỨNG TRƯỚC TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ
NĂM 20....

(Kèm theo Thông tư số /TT-BTC ngày tháng năm 2010 của Bộ Tài chính)

STT	Nội dung	Mã tỉnh	Mã dự án	KH vốn ứng trước năm 20...				Thanh toán vốn ứng trước				Số thanh toán tương ứng với kế hoạch thu hồi		
				Tổng số	Bao gồm:			Số đã thanh toán từ năm trước chuyển sang	Bao gồm:					
					KH vốn ứng trước từ năm chuyển sang	KH vốn ứng trước năm 20...	KH vốn thu hồi năm 20...		Thanh toán trong năm 20...	Thanh toán cho KH ứng năm trước chuyển sang	Thanh toán cho KH ứng năm 20...			
1	2	3	4	5-6+7+8	6	7	8	9=10+11+14	10	11=12+13	12	13	14	
	Tổng số													
A Đối với các cơ quan trung ương:														
I Bộ...														
*	Ngành...													
-	Vốn chuẩn bị đầu tư													
	Dự án....													
-	Vốn thực hiện dự án													
	Dự án....													
2	Bộ....													
	...													
B Đối với các địa phương:														
I Số...														
*	Ngành...													
-	Vốn chuẩn bị đầu tư													
	Dự án....													
-	Vốn thực hiện dự án													
	Dự án....													

Người lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên)

.... ngày tháng năm 200
Giám đốc KBNN
 (ký, ghi rõ họ tên)